

Số: 114/2019/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 5 tháng 07 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 288/TLST-VHNGĐ ngày 18/06/2019, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Trương Trọng N, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số B , tổ C, khu vực T, phường T, Quận B, TP. Cần Thơ.

2. Bà Hồ Thị H, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ A, Khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H chung sống với nhau từ năm 2000. Đến năm 2002 ông N, bà H đăng ký kết hôn và đã được UBND xã Phước Hòa, huyện Tân Thành (nay là phường Phước Hòa, thị xã Phú Mỹ) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 183, quyển số 0I/2002 ngày 27/12/2002 nên hôn nhân giữa ông N và bà H là hợp pháp.

Thời gian đầu, ông N và bà H sống với nhau hạnh phúc. Tuy nhiên, đến đầu năm 2006 hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn thường xuyên cãi vã do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống vợ chồng luôn trong tình trạng căng thẳng. Ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H đã ly thân từ năm 2006 cho đến nay.

Nhận thấy, mâu thuẫn trong hôn nhân giữa ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H quá trầm trọng không thể hàn gắn được, tình cảm giữa ông N, bà H không còn nên Tòa án chấp nhận cho ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H thuận tình

ly hôn.

[2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H có 02 con chung là: Trương Thị Thúy D, sinh năm 2000 (giấy khai sinh số 311, quyền số 02/2002 ngày 31/12/2002); Trương Thị Trà M, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2005 (theo giấy khai sinh số 55, quyền số 01/2007 ngày 12/4/2007). Ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H thỏa thuận giao con chung là cháu Trương Thị Trà M cho bà Hồ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu ông Trương Trọng N cấp dưỡng nuôi con. Còn cháu Trương Thị Thúy D đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, ông Trương Trọng N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4] Về lệ phí: Ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0010045 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông N và bà H đã nộp xong lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 183, quyền số 01/2002 do UBND xã Phước Hòa, huyện Tân Thành (nay là phường Phước Hòa, thị xã Phú Mỹ) cấp ngày 27/12/2002 không còn giá trị sử dụng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực*).

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H có 02 con chung là: Trương Thị Thúy D, sinh năm 2000; Trương Thị Trà M, sinh năm 2005. Ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H thỏa thuận giao con chung là cháu Trương Thị Trà M, sinh ngày 19 tháng 01 năm 2005 cho bà Hồ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà H không

yêu cầu ông Trương Trọng N cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Còn cháu Trương Thị Thúy D đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, ông Trương Trọng N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Ông Trương Trọng N và bà Hồ Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0010045 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông Ng và bà H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TX Phú Mỹ;
- **UBND phường Phước Hòa;**
- Chi cục THADS TX Phú Mỹ;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Xuân Hưng